

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B1LX**

Năm học: **22-23**

Mã MH/MĐ: **MD03240**

Học kỳ: **02**

Tên MH/MĐ: **Thiết kế Web**

Số TC: **3**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ	
1	2254802033141	Huỳnh Nguyễn Lan	Anh	29/01/2007			5	6	5.0					7.0		6.3
2	2254802033142	Trần Phương	Anh	05/12/2007			5	5	5.0					5.0		5.0
3	2254802033144	Lê Công	Chánh	28/03/2006			8	9	8.5					8.0		8.2
4	2254802033145	Dương Quốc Tuấn	Em	23/12/2007			8	7	7.0					8.5		8.0
5	2254802033146	Huỳnh Thị Như	Hiền	02/05/2007			6	5	7.0					6.5		6.4
6	2254802033147	Trần Huỳnh Trung	Hiếu	20/11/2007			8	8	9.5					9.0		8.9
7	2254802033148	Trần Thị Kim	Hoàn	19/06/2007			8	9	9.5					8.0		8.4
8	2254802033149	Nguyễn Ngọc Thiên	Hương	28/04/2007			9	9	9.0					7.0		7.8
9	2254802033150	Nguyễn Phúc	Huy	25/08/2003			9	9	9.0					7.0		7.8
10	2254802033151	Thị Hoàng Nhật	Huy	14/12/2007			0	0	0.0					0.0	0.0	0.0
11	2254802033153	Nguyễn Ngọc Thiên	Kim	18/11/2007			6	7	6.0					6.0		6.1
12	2254802033154	Trần Mỹ	Linh	20/01/2007			7	9	9.0					5.0		6.4
13	2254802033155	Đặng Tấn	Lộc	06/10/2007			9	8	9.5					8.0		8.4
14	2254802033156	Nguyễn Xuân Phát	Lợi	06/05/2007			8	9	9.0					7.5		8.0
15	2254802033157	Lê Hoàng	Long	26/12/2007			8	9	9.5					8.0		8.4
16	2254802033158	Nguyễn Thị Hồng	Mai	28/01/2007			6	7	8.0					7.0		7.1
17	2254802033159	Phạm Thị Trúc	Mai	10/12/2007			6	8	7.0					8.0		7.6
18	2254802033160	Nguyễn Ngọc	Ngân	28/11/2007			5	7	6.0					5.0		5.4
19	2254802033161	Trương Thanh	Ngoan	08/04/2007			7	7	7.5					5.0		5.9
20	2254802033162	Phạm Hữu	Ngọc	24/06/2007			8	8	9.0					7.5		7.9
21	2254802033163	Lê Quỳnh	Như	04/04/2007			5	5	5.0					8.0		6.8
22	2254802033164	Nguyễn Văn	Quốc	20/02/2002			0	0	0.0					0.0	0.0	0.0
23	2254802033165	Phan Hữu	Tài	04/01/2007			9	8	9.5					6.0		7.2
24	2254802033166	Dương Thanh	Thanh	31/10/2006			6	7	5.0					6.0		5.9
25	2254802033167	Nguyễn Phan Hữu	Thành	21/08/2007			8	8	8.0					9.0		8.6
26	2254802033168	Nguyễn Trường	Thịnh	03/04/2007			9	8	9.5					6.0		7.2
27	2254802033170	Phan Hữu	Trí	25/05/2007			8	8	9.0					8.5		8.5
28	2254802033171	Phùng Thị Tú	Trinh	29/05/2007			8	8	9.5					6.5		7.4
29	2254802033172	Võ Thị Kim	Trúc	04/07/2007			7	5	5.0					5.5		5.5
30	2254802033173	La Nguyễn Thanh	Tiền	02/04/2006			8	7	8.0					8.0		7.9
31	2254802033174	Đoàn Minh	Ý	18/02/2002			8	7	8.0					8.5		8.2
32	2254802033175	Huỳnh Ngọc	Yến	12/10/2007			8	9	9.5					6.5		7.5

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	--------	--------	------------

Châu Đốc, ngày 16 tháng 8 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Văn Vững